

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2021/HS-ST
Ngày 09-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Độ

Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quốc Tuấn và bà Nguyễn Thị Minh Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Lương Huy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Đinh Ngọc T- Tên gọi khác: Không; sinh ngày 03 tháng 10 năm 1971 tại Yên Bái; nơi cư trú: Tổ 03, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Kim T và bà Nguyễn Thị L; Có vợ Nguyễn Thị H (đã ly hôn); có 01 con (sinh năm 1995); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 43/2006/HSST ngày 14-5-2006 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, xử phạt 18 tháng tù về tội: “Cướp giật tài sản” (đã được xóa án tích). Bị bắt tạm giữ ngày 29-6-2021, tạm giam ngày 30-6-2021. Hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. Nguyễn Thạc D- Tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 9 năm 1971 tại Yên Bái; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thạc L (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và 01 con (sinh năm 1997); tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 121/2010/HSST ngày 30-11-2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); bị bắt tạm giam ngày 29 tháng 6 năm 2021. Hiện tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Thanh C - sinh năm

1963; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

Người chứng kiến: Ông Trần Phương Đ - sinh năm 1958; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy và có mục đích vụ lợi, nên ngày 26-6-2021 Đinh Ngọc T có mua của một người đàn ông tên là T1 tại khu vực gần cổng bệnh viện đường sắt, thuộc phường H, thành phố Y, 01 gói ma túy loại Heroine với giá 500.000 đồng, đem về chia thành 07 gói nhỏ, T sử dụng 03 gói, còn 04 gói T bán cho Nguyễn Thạc D 02 gói, 02 gói bị thu giữ, các lần bán cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ ngày 27-6-2021 Nguyễn Thạc D gọi điện thoại vào số thuê bao 0382.395.310 của T, hỏi mua một gói ma túy, T đồng ý và hẹn D ra khu vực cây xăng gần trường Lê Hồng Phong, thuộc tổ 05, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Tại đây T bán cho D 01 gói ma túy Heroine, lấy 200.000 đồng số tiền này T chưa sử dụng.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 29-6-2021 D lại gọi điện thoại cho T hỏi mua một gói ma túy, T đồng ý và hẹn D ra địa điểm bán lần thứ nhất, tại đây T đưa cho D 01 gói ma túy Heroine, lấy 180.000 đồng, số tiền này T đã chi tiêu cho bản thân hết.

Quá trình điều tra Nguyễn Thạc D khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy, D đã 02 lần mua ma túy của Đinh Ngọc T: Vào khoảng 10 giờ ngày 27-6-2021 D mua của T01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và 09 giờ ngày 29-6-2021 mua của T01 gói ma túy loại Heroine và mang ma túy đi đến khu vực đường Hòa Bình thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố Y thì bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái phát hiện, bắt và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói giấy loại tờ lịch, bên trong có chứa ma túy loại Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh lắp sim số thuê bao 0869.335.284; Số tiền 29.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream nhãn hiệu LONCIN màu đen BKS 21T3-8066.

Khám xét nơi ở của Đinh Ngọc T cơ quan điều tra thu giữ vật chứng, đồ vật, tài sản, tài liệu gồm: 03 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím, đều màu đen 01 điện thoại lắp sim số 0382.395.310 và 01 điện thoại không lắp sim thẻ; 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen loại màn hình cảm ứng lắp số thuê bao: 0399.623.197; 02 gói giấy bên trong có chứa ma túy loại Heroine; 01 vỏ hộp giấy đựng thuốc nhỏ mắt có chữ ESKAR; 01 ví giả da (đã qua sử dụng); 01 thẻ điều trị Methadone mang tên Đinh Ngọc Thanh; Số tiền 8.000.000 đồng (trong đó có 200.000 đồng tiền bán ma túy ngày 27-6-2021) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

* Tại các kết luận giám định số: 388 và 390/GĐMT ngày 05 tháng 7 năm

2021 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

+ Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thạc D có khối lượng là 0,11 gam gửi giám định là ma túy loại Heroine;

+ Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét tại phòng ngủ của Đinh Ngọc T có khối lượng là 0,05 gam gửi giám định là ma túy loại Heroine;

+ Chất bột nén màu trắng khi khám xét Đinh Ngọc T tại ống thép giá phơi quần áo có khối lượng là 0,27 gam gửi giám định là ma túy loại Heroine;

Bản cáo trạng số 61/KSĐT-MT ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố: Bị cáo Đinh Ngọc T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Thạc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Nguyễn Thạc D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thạc D từ 02 năm đến 03 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về vật chứng và án phí, quyền kháng cáo: Giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Đinh Ngọc T và Nguyễn Thạc D thành khẩn khai báo, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và vật chứng của vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 27 và ngày 29 tháng 6 năm 2021 Đinh Ngọc T đã có hành vi 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thạc D, thu lợi bất chính được 380.000 đồng và tàng trữ 0,32gam ma túy loại Heroine mục đích để bán kiếm lợi. Hành vi của bị cáo Đinh Ngọc T đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Ngày 27 và 29 năm 2021 Nguyễn Thạc D đã có hành vi mua trái phép 0,11 gam ma túy loại Heroine của Đinh Ngọc T về tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thạc D đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đây là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần đưa các bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Các bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân. Các bị cáo hiểu rõ tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe của con người và việc mua bán, tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn mua ma túy về sử dụng cho bản thân, bị cáo Đinh Ngọc T còn bán kiếm lợi.

Các bị cáo đều có nhân thân xấu: Bị cáo Đinh Ngọc T năm 2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, xử phạt 18 tháng tù về tội: “Cướp giật tài sản” (đã được xóa án tích); Bị cáo Nguyễn Thạc D bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy vào năm 2010 (đã xóa án tích). Các bị cáo đã được giáo dục pháp luật, sau khi trở về địa phương, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Thể hiện ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của các bị cáo là rất kém. Do đó, cần có một mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, bị cáo Nguyễn Thạc D có bố, mẹ đẻ được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy, không có việc làm, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với nguồn gốc số ma túy: Tkhai mua của người đàn ông tên Tuấn vào ngày 26-6-2021, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về vật chứng:

Đối với 0,07 gam ma túy loại Heroine trích từ 0,11gam ma túy thu giữ của Nguyễn Thạc D; 0,07 gam ma túy loại Heroine trích từ 0,27 gam và 0,05gam ma túy loại Heroine thu giữ khi khám xét nơi ở của Đinh Ngọc T. Cơ quan giám định đã sử dụng vào việc giám định, không hoàn lại mẫu vật Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số ma túy loại Heroine thu giữ của Nguyễn Thạc D sau khi lấy mẫu vật còn lại 0,04 gam và số ma túy của Đinh Ngọc T sau khi lấy mẫu vật giám định còn lại là 0,2gam đã được niêm phong; 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong, toàn bộ giấy gói, mảnh giấy bạc; 01 hộp giấy đựng thuốc nhỏ mắt; 01 ví giả da, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đã qua sử dụng lắp sim số: 0869.335.284 của Nguyễn Thạc D, số tiền 200.000 đồng, do Tphạm tội mà có và 01 điện thoại di động NOKIA màu đen lắp số thuê bao: 0382.395.310 của Đinh Ngọc T, do liên quan đến tội phạm, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 180.000 đồng của Đinh Ngọc T, do phạm tội mà có, cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 29.000 đồng của Nguyễn Thạc D (bị thu giữ khi bắt quả tang); 7.800.000 đồng của Đinh Ngọc T (bị thu giữ khi khám xét nơi ở); 01 điện thoại di động SAMSUNG màn hình cảm ứng có lắp sim số thuê bao 0399.623.197; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng, không lắp sim thẻ; 01 thẻ điều trị Methadone mang tên Đinh Ngọc T của Đinh Ngọc T là tài sản, giấy tờ hợp pháp của các bị cáo, không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream nhãn hiệu LONCIN biển kiểm soát 21T3 - 8066 của Nguyễn Thạc D bị thu giữ khi bắt quả tang, là tài sản hợp pháp của ông Vũ Thanh C, ông C đề nghị được trả lại tài sản trên. Xét yêu cầu của ông C là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó cần trả lại cho ông C.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy; Bị cáo Nguyễn Thạc D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc T 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 29 tháng 6 năm 2021.

2.2 Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thạc D 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29-6-2021.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,04 gam ma túy loại Heroin của Nguyễn Thạc D được niêm phong trong phong bì niêm phong vật chứng do phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi “ vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thạc D ngày 29-6-2021 (sau khi trích mẫu giám định) và 0,2gam ma túy loại Heroine của Đinh Ngọc T được niêm phong trong phong bì niêm phong vật chứng do phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi “ Vật chứng thu giữ của Đinh Ngọc T, tại ông thép giá phơi quần áo ngày 29-6-2021 (sau khi đã trích mẫu giám định). Mặt sau của hai phong bì được dán kín, có chữ ký của người tham gia niêm phong và có dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái; 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong, toàn bộ giấy gói, mảnh giấy bạc; 01 hộp giấy đựng thuốc nhỏ mắt có chữ ESKAR; 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đã qua sử dụng lắp sim số: 0869.335.284 của Nguyễn Thạc D, số tiền 200.000 đồng, do T phạm tội mà có và 01 điện thoại di động NOKIA màu đen lắp số thuê bao: 0382.395.310 của Đinh Ngọc T, do liên quan đến tội phạm.

- Truy thu số tiền 180.000 đồng của Đinh Ngọc T, do phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thạc D số tiền 29.000 đồng, đựng trong phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi “Tiền thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thạc D ngày 29-6-2021”;

- Trả lại cho bị cáo Đinh Ngọc T: 01 điện thoại di động SAMSUNG màn hình cảm ứng có lắp sim số thuê bao 0399.623.197; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng, không lắp sim thẻ; số tiền 7.800.000 đồng đựng trong phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi “Tiền thu giữ khi khám xét Đinh Ngọc T ngày 29-6-2021” (sau khi giám định); 01 thẻ điều trị Mathadone mang tên Đinh Ngọc Thanh.

- Trả lại cho ông Vũ Thanh C chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream nhãn hiệu LONCIN biển kiểm soát 21T3 - 8066 (đã qua sử dụng) không kiểm tra chi tiết kỹ thuật của xe.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái ngày 12-10-2021).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Đinh Ngọc T, Nguyễn Thạc D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tp Yên Bái;
- Công an tp Yên Bái;
- HSNV Công an tp Yên Bái;
- Trại giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- THADS thành phố;
- THA phạt tù (4);
- Lưu HS, T A./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Độ